

Số: /KH-UBND

*Phong Doanh, ngày 29 tháng 7 năm 2025*

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính xã Phong Doanh 6 tháng cuối năm 2025 Sau khi hợp nhất 3 xã Phú Hưng, Yên Thọ, Yên Chính**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 19/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về Cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình 6 tháng cuối năm 2025 sau khi hợp nhất 3 tỉnh Hà Nam, Ninh Bình, Nam Định.

Ủy ban nhân dân xã Phong Doanh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) của xã 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, tỉnh về công tác CCHC nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp vì sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng CCHC gắn với chuyển đổi số toàn diện để nâng cao năng lực cạnh tranh của xã, tạo động lực để đột phá và thu hút đầu tư của các doanh nghiệp.

c) Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và nhân dân về đẩy mạnh CCHC; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác CCHC 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã.

d) Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả 07 nội dung CCHC, trong đó trọng tâm là cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

##### **2. Yêu cầu**

a) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng phòng, ban; kết quả cần

đạt được, thời gian hoàn thành; nguồn lực thực hiện và các giải pháp cụ thể triển khai thực hiện đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

b) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền, năng lực lãnh đạo, điều hành của người đứng đầu đơn vị, các phòng, ban trên địa bàn xã.

c) Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp giữa các hệ thống chính trị với người dân và tổ chức. Cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

d) Tiếp tục tham mưu, đề xuất trong giải quyết thủ tục hành chính rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm kinh phí cho xã hội. Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, giải pháp quan trọng gắn với thực hiện hiệu quả chương trình công tác trong năm.

## II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Cải thiện chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cách cơ quan hành chính nhà nước (SIPAR) của xã cao hơn mức trung bình của tỉnh.

2. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của xã.

3. Các Phòng ban chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND - UBND xã xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC.

4. Bảo đảm tất cả văn bản quy phạm pháp luật của HĐND - UBND xã năm 2025 được ban hành đúng tiến độ, trình tự, thủ tục theo quy định.

5. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) được quy định tại các văn bản của HĐND, UBND tỉnh.

6. Hạn chế tối đa hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn; thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu là 80 %.

7. 100% dịch vụ công trực tuyến có đủ điều kiện theo quy định được công bố áp dụng dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80 %.

8. Hoàn thiện hệ thống thể chế của địa phương theo quy định của Trung ương, của tỉnh và thực tiễn tại địa phương, trọng tâm tổ chức bộ máy và quản lý

cán bộ, công chức, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

9. 100 % các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban chuyên môn thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

10. 100% các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban chuyên môn thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

### **III. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong CCHC, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với nhiệm vụ thường xuyên, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tính hình thực hiện.

b) Phân công rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, từng phòng ban trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu, của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, hoạt động công vụ, nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại UBND xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước và nâng cao kết quả công tác CCHC của đơn vị.

d) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, kết hợp đa dạng các hình thức, phương pháp tuyên truyền nhằm phổ biến sâu rộng đến đội ngũ cán bộ cơ sở, tổ chức, công dân nhằm phát huy sức mạnh tập thể thực hiện CCHC. Tăng cường hiểu biết về CCHC, sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong triển khai CCHC và giám sát quá trình thực hiện CCHC đối với cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

e) Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

#### **2. Cải cách thể chế**

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật, kịp thời, khả thi.

b) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã đặc biệt chú trọng ban hành các văn bản liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước cấp xã.

c) Quán triệt, tổ chức thực hiện kịp thời, đúng quy định các văn bản QPPL mới do cấp trên ban hành.

d) Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

e) Tổ chức thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Rà soát, đề xuất bãi bỏ các TTHC không cần thiết, không hợp pháp và không hợp lý. Tiếp tục rà soát kiến nghị, đơn giản hóa các TTHC tập trung ở một số lĩnh vực trọng tâm như Đầu tư, đất đai, xây dựng.

b) Cung cấp thông tin để duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Thực hiện việc đăng tải đầy đủ các TTHC trên cổng thông tin điện tử của xã, niêm yết tại trung tâm Phục vụ Hành chính công và các hình thức khác.

c) Công khai các chuẩn mực, quy định hành chính, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các quy định về xin lỗi cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC.

d) Vận hành hiệu quả trung tâm phục vụ hành chính công của xã đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia.

e) Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức giao dịch trên địa bàn xã tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

f) Tiếp tục số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng kết quả số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của xã.

g) Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được kịp thời, đúng quy định.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

a) Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ gắn với sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó, giảm cơ cấu bên trong theo quy định.

b) Kịp thời ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn cấp xã theo hướng dẫn của tỉnh, bộ, ngành, Trung ương.

c) Quản lý và sử dụng hiệu quả biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Công điện số 83/CD-TTg ngày 07/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân

quyền; phân định thẩm quyền trong các ngành, lĩnh vực và các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền đối với các ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước.

e) Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và chất lượng đội ngũ công chức hoạt động trong lĩnh vực này. Nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan đơn vị trong giải quyết TTHC cho người dân.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

a) Xây dựng Đề án vị trí việc làm đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.

b) Quan tâm, giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của xã đáp ứng yêu cầu nâng cao, phát triển nguồn nhân lực phục vụ mô hình tổ chức mới của chính quyền địa phương và phù hợp với định hướng phát triển ngành, lĩnh vực trong giai đoạn mới.

d) Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác thi đua, khen thưởng.

e) Tiếp tục đôn đốc các phòng, ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

c) Tăng cường thực hiện tự kiểm tra công vụ và văn hóa công sở tại các phòng, ban chuyên môn, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, phục vụ người dân, tổ chức.

### **6. Cải cách tài chính công**

a) Tổ chức thực hiện Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước, quy định về cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

b) Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

d) Thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch về tài chính công.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số**

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của xã 6 tháng cuối năm 2025.

b) Thiết lập và vận hành Trang thông tin điện tử của xã đảm bảo thông suốt, hiệu quả; kịp thời đưa tin hoạt động, niềm yết công khai các văn bản, thủ tục hành chính theo quy định.

c) Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) để kết nối, chia sẻ dữ liệu đồng thời thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý; 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ, văn bản điện tử ký số được thực hiện trên nền tảng số đảm bảo tính thống nhất, tổng thể.

d) Tăng cường đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở cơ quan hành chính xã, bảo đảm có đủ diện tích làm việc, phương tiện, trang thiết bị hiện đại cần thiết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước và phục vụ tốt nhân dân, doanh nghiệp.

e) Triển khai các giải pháp trong xây dựng chính quyền số theo chủ trương chung của Chính phủ, hướng dẫn của tỉnh, bộ, ngành, trung ương và tình hình thực tế của xã.

f) Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

*(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:** Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán ngân sách năm 2025.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, đơn vị thuộc UBND cấp xã**

a) Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan cụ thể hóa và tổ chức thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong đó nội dung phải đảm bảo rõ nhiệm vụ, kết quả, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đảm bảo tính hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện. Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/7/2025.

b) Tổ chức phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về công tác CCHC, nhất là việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến cán bộ, công chức, viên chức cùng người dân và doanh nghiệp.

c) Thực hiện có hiệu quả công tác tự kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính của phòng, đơn vị theo quy định.

d) Đối với các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh ngoài nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ báo cáo phòng Kinh tế thẩm định nhu cầu kinh phí, tham mưu UBND xã xem xét, quyết định phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

e) Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong phạm vi dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

## **2. Phân công nhiệm vụ đối với các cơ quan chủ trì các nội dung CCHC**

### **2.1 Phòng Văn hóa - Xã hội, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC xã.**

a) Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của địa phương theo đúng hướng dẫn, nội dung Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh Ninh Bình.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC nhà nước của xã 6 tháng cuối năm 2025. Tổ chức thông tin tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả đồng thời đề xuất với chủ tịch UBND xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

c) Chủ trì triển khai về nội dung chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ và công tác tuyên truyền cải cách hành chính.

d) Chủ trì thực hiện nội dung phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; các ứng dụng phục vụ người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

e) Tổng hợp báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính hàng quý, năm theo đúng thời gian quy định.

f) Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, hành chính, đạo đức công vụ đối với các phòng, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã.

g) Là cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến, chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị xét trình Chủ tịch UBND xã xét chấp thuận; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp xã đối với sáng kiến lĩnh vực CCHC theo quy định hiện hành.

h) Phối hợp với các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2025 của xã theo Bộ chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

i) Tổng hợp dự toán thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính.

## **2.2. Văn phòng HĐND & UBND xã**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế.

b) Tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

c) Đôn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh giao.

## **2.3. Phòng Kinh tế**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập.

b) Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã cân đối ngân sách hàng năm, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC của xã.

c) Chủ trì tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) trên địa bàn xã; các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của xã; đảm bảo sử dụng có hiệu quả kết quả chỉ số DDCI.

## **2.4. Trung tâm phục vụ hành chính công**

a) Chủ trì, theo dõi, tổng hợp nội dung cải cách thủ tục hành chính; Thực hiện công tác Kiểm soát thủ tục hành chính tại phòng ban chuyên môn trên địa bàn xã.

b) Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tại ủy ban nhân dân xã.

c) Phối hợp với các bộ phận chuyên môn rà soát, cập nhật và niêm yết kịp thời các bộ thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, kịp thời tổng hợp, báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Tổng hợp báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

d) Triển khai thực hiện tốt việc hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

e) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công xã. Công khai các chuẩn mực, quy định hành chính, tiếp

nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các quy định về xin lỗi cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC.

## **2.5. Công an xã**

a) Tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Phong Doanh; theo dõi đôn đốc kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của phòng, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện.

b) Tiếp tục thực hiện công tác quản lý cư trú, cấp Căn cước, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ kết nối, làm sạch dữ liệu chuyên ngành, tạo tiền đề trong việc phát triển công dân số trên địa bàn xã.

c) Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VneID.

## **2.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Phong Doanh**

Quan tâm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự ủng hộ của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC; chỉ đạo các thành viên, hội viên tích cực tham gia các nội dung nhằm đẩy mạnh CCHC trên địa bàn xã, góp phần hoàn thành tốt kế hoạch CCHC hằng năm của xã.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của UBND xã Phong Doanh. Đề nghị các phòng ban liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, phòng ban báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để được hướng dẫn, giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQ xã;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Hoàng Hiệp**